|  |  |
| --- | --- |
| TRƯỜNG THCS ĐIỀN HẢI  **TỔ TA-TD-N-MT** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |
|  | *Điền Hải, ngày 6 tháng 10 năm 2020* |

**KẾ HOẠCH**

**HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC NĂM HỌC 2020 – 2021**

Căn cứ Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục Trung học năm học 2020 – 2021 của Sở và Phòng GD&ĐT;

Căn cứ công văn số: 260/PGDĐT-THCS ngày 18 tháng 9 năm 2020, của Phòng Giáo dục & Đào tạo Phong Điền, về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ THCS năm học 2020 - 2021;

Căn cứ vào Nghị quyết Hội nghị công chức, viên chức năm học 2020-2021;

Tổ ATM xây dựng kế hoạch hoạt động năm học 2020 – 2021

**I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH:**

**1. Tổng số thành viên trong tổ:** 06 nam: 04; nữ: 2

Trong đó:

Giáo viên: 05

Hợp đồng: 01

**2. Hệ đào tạo:** ĐHSP: 05; CĐSP: 01

**3. Công việc được giao:**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| STT | Họ và tên | Chức vụ | Nhiệm vụ được giao | CN |
| 1 | Cao Hữu Lý | Tổ trưởng | Nhạc 6,7,8.9 CN 7/1- CN CLB ÂN | 7/1 |
| 2 | Nguyễn Thị Thu Hằng | Tổ phó | TA 6/2, 7, 9/2 – BDHSG6,7,9 - HBTA |  |
| 3 | Cao Huy Biên | GV-TPT | TD 6, HĐNGLL , PT các Hội thi HS |  |
| 4 | Phan Lưu Vũ | Giáo viên | MT 6,7,8 PT phong ÂN-MT – Hội thi MT | 8/1 |
| 5 | TRương Văn Lợi | Giáo viên | TD 7,8,9 Tập luyện TDTT |  |
| 6 | Trần Thị Ngọc Bích | GVHĐ | TA 6/1.8.9/1 – BDTA 8 |  |

**\* Thuận lợi:**

**-** Tổ có 06 đều đạt chuẩn và trên chuẩn. Nhiều cá nhân có phong trào thi đua trong dạy tốt học tốt.

- Giáo viên có tinh thần tự học tự rèn khá cao, luôn trau đồi kiến thức, tự học để không ngừng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ. Vì vậy kết quả bồi dưỡng thường xuyên của giáo viên đều đạt Khá và Giỏi.

- Tập thể có tinh thần đoàn kết, hoà nhã trong quan hệ, luôn tương trợ giúp đỡ lẫn nhau khi gặp khó khăn.

- Nhiệt tình trong công tác và có kỷ luật lao động tốt, có nhiều sáng tạo trong công việc.

- Sự quan tâm tạo mọi điều kiện của BGH nhà trường trong công tác giảng dạy.

- Nhiều phụ huynh học sinh luôn quan tâm đến việc học của con em.

**\* Khó khăn:**

- Một số phụ huynh học sinh chưa quan tâm đến việc học của học sin

- Cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học luôn được quan tâm trang cấp, tuy nhiên vẫn còn thiếu hệ thống tủ để sắp xếp, tiện cho việc sử dụng.

- Đa số học sinh là con em nông dân nên việc học chưa được quan tâm đúng mức, phải thường xuyên giúp đỡ gia đình.

**II. MỤC TIÊU TRỌNG TÂM:**

1. Tăng cường nền nếp, kỷ cương và chất lượng, hiệu quả công tác chuyên môn. Thực hiện có hiệu quả các cuộc vận động, các phong trào thi đua của ngành bằng những hoạt động thiết thực, có hiệu quả; gắn với việc đổi mới hoạt động giáo dục, rèn luyện phẩm chất chính trị, đạo đức của giáo viên, nhân viên và học sinh.

2. Phát huy tinh thần và trách nhiệm đổi mới và sáng tạo trong quản lý và tổ chức các hoạt động giáo dục. Tập trung đổi mới phong cách, phân cấp quản lý, giám sát để nâng cao hiệu quả công tác quản lý tổ chuyên môn.

3. Thực hiện thường xuyên, hiệu quả các phương pháp, hình thức và kỹ thuật dạy học tích cực; đổi mới nội dung, phương thức đánh giá học sinh phù hợp với các phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo và rèn luyện phương pháp tự học của học sinh; tăng cường kỹ năng thực hành, vận dụng kiến thức, kỹ năng vào giải quyết các vấn đề thực tiễn; đa dạng hóa các hình thức học tập, chú trọng các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, nghiên cứu khoa học của học sinh; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong dạy và học.

4. Tập trung đổi mới sinh hoạt chuyên môn, phát triển đội ngũ giáo viên có năng lực chuyên môn, kỹ năng xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục theo định hướng phát triển năng lực học sinh; năng lực đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá, tổ chức các hoạt động trải nghiệm sáng tạo; công tác phối hợp với tổ chức Đoàn, Hội, Đội, gia đình và cộng đồng trong việc quản lý, phối hợp giáo dục đạo đức, giáo dục ngoài giờ lên lớp, giáo dục hướng nghiệp, giáo dục giá trị sống, giáo dục kỹ năng sống trong các môn học và các hoạt động giáo dục toàn diện cho học sinh.

5. Thực hiện đầy đủ quy chế chuyên môn của trường và tổ, bảo đảm dạy đúng và đủ chương trình giảm tải theo phân phối chương trình năm học 2020-2021 và chuẩn KTKN. Thực hiện nghiêm túc chỉ đạo của trường và tổ chuyên môn.

6. Duy trì sĩ số học sinh, tăng tỉ lệ chuyên cần của học sinh; nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động giáo dục; giảm tỷ lệ học sinh yếu kém, tăng tỷ lệ học sinh khá, giỏi.

7. Tham gia đầy đủ các hội thi chuyên môn năm học 2020 – 2021.

**III. NHIỆM VỤ, CHỈ TIÊU VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN:**

**Nhiệm vụ 1:** **Rèn luyện, giáo dục đạo đức, tư tưởng chính trị**

1. **Chỉ tiêu:**

- 100% giáo viên có đạo đức trong sáng, lối sống văn minh, lập trường tư tưởng chính trị vững vàng.

**2. Các giải pháp:**

- Tham gia đầy đủ các buổi học chính trị do Phòng tổ chức, thường xuyên theo dõi các phương tiện thông tin đại chúng để cập nhật thông tin kịp thời nhằm phục vụ tốt hơn cho công tác giảng dạy.

- Mỗi giáo viên phải nêu cao tinh thần tự rèn luyện, tu dưỡng về đạo đức, lối sống, nghiêm chỉnh chấp hành đường lối chủ trương của Đảng; chính sách, pháp luật của Nhà nước, luôn gương mẫu trong mọi lĩnh vực đời sống, giữ gìn phẩm chất đạo đức nhà giáo.

- Mỗi giáo viên phải thực hiện nghiêm túc chế độ tự phê bình và phê bình, có thái độ thực sự cầu thị, tiếp thu ý kiến góp ý của nhân dân, đồng nghiệp, học sinh...

- Tổ nhân rộng các điển hình tiên tiến, tuyên truyền kịp thời những gương người tốt, việc tốt, lên án cái xấu, cái ác, tích cực đấu tranh với các tư tưởng lệch lạc, các tệ nạn xã hội khác.

**Nhiệm vụ 2: Chất lượng giáo dục toàn diện, mũi nhọn**

**1. Các chỉ tiêu:**

**a. Chất lượng bộ môn:**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Môn** | **GVBM** | **Lớp** | **TS**  **HS** | **Giỏi/Đ** | | **Khá** | | **TB** | | | **Yếu** | |
| **SL** | **%** | **SL** | **%** | **SL** | | **%** | **SL** | **%** |
| **TA** | Nguyễn Thị Thu Hằng | **9/2** | 36 | 5 | 13,9 | 14 | 38,8 | 15 | | 41,6 | 2 | 0,5 |
| **7** | 74 | 9 | 12,1 | 28 | 37,8 | 32 | | 43,2 | 5 | 0,6 |
| **6/2** | 34 | 5 | 14,7 | 14 | 41,1 | 15 | | 44,1 | 2 | 0,58 |
|  | | | | | | | | | | |
| **TA**  Trần Thị Ngọc Bích | | **6/1** | 35 | 6 | 17.1 | 13 | 37,1 | 14 | 40,0 | | 2 | 0,57 |
| **9/1** | 32 | 4 | 12,5 | 12 | 37,5 | 14 | 43,75 | | 2 | 0,6 |
| **8** | 67 | 9 | 13,5 | 26 | 43,3 | 30 | 44,7 | | 2 | 0,3 |
| **Mỹ thuật** | Phan Lưu Vũ | **6** | 69 | 69 | 100 |  |  |  |  | |  |  |
| **8** | 67 | 67 | 100 |  |  |  |  | |  |  |
| **7** | 74 | 74 | 100 |  |  |  |  | |  |  |
| **Âm nhạc** | Cao Hữu Lý | **6** | 69 | 69 | 100 |  |  |  |  | |  |  |
| **7** | 74 | 74 | 100 |  |  |  |  | |  |  |
| **8** | 67 | 67 | 100 |  |  |  |  | |  |  |
| **9** | 78 | 78 | 100 |  |  |  |  | |  |  |
| **TD** | Trương Văn Lợi | **7** | 74 | 74 | 100 |  |  |  |  | |  |  |
| **9** | 68 | 68 | 100 |  |  |  |  | |  |  |
| **8** | 67 | 67 | 100 |  |  |  |  | |  |  |
| **TD** | Cao Huy Biên | **6** | 69 | 69 | 100 |  |  |  |  | |  |  |

**b. Hai mặt chất lượng:**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **GVCN** | **Lớp** | **TS**  **HS** | **Chất lượng** | **Giỏi/Tốt** | | **Khá** | | **TB** | | **Yếu** | |
| **SL** | **%** | **SL** | **%** | **SL** | **%** | **SL** | **%** |
| **1** | Cao Hữu Lý | **7/1** | 37 | **HL** | 8 | 21,6 | 11 | 29,7 | 18 | 48,6 | 0 | 0 |
| **HK** | 37 | 100 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 |
| **2** | Phan Lưu Vũ | **8/1** | 31 | **HL** | 5 | 16,2 | 15 | 48,3 | 11 | 35,5 | 0 | 0 |
| **HK** | 29 | 93,5 | 2 | 6,5 | 0 | 0 | 0 | 0 |

**c. Các hội thi chuyên môn** *(KHKT, sáng tạo TTN,…***:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **GV/NHÓM DỰ THI** | **CHỦ ĐỀ DỰ THI** | **TÊN BÀI/ĐỀ TÀI** |
| 1 | Nhóm TD-N-MT | Dân dụng | (Đang tìm hiểu) |
| 2 | Toàn tổ | Dân dụng | ( Đang tìm hiểu) |

**d. Chuyên đề hẹp:**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **GV THỰC HIỆN** | **TÊN CHUYÊN ĐỀ** | **TG thực hiện** | **Kết quả** |
| 1 | Nguyễn Thi Thu Hằng | Trãi nghiệm món ăn truyền thông bằng T.Anh | 4/2021 |  |
| 2 | Cao Hữu Lý | Giúp HS làm quen với các loại Nhạc cụ | 3/2021 |  |

**e. Sáng kiến, giải pháp kỹ thuật:**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **GV THỰC HIỆN** | **TÊN ĐỀ TÀI** | **TG thực hiện** | **Kết quả** |
| 1 | Nguyễn Thu Hằng | Luyện Phát âm cho HS lớp | 3/2021 |  |
| 2 |  |  |  |  |

**f. Dạy học theo chủ đề, Hội giảng** *(Tích hợp, Liên môn, Bàn tay nặn bột, …)***:**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **GV THỰC HIỆN** | **CHỦ ĐỀ** | **TÊN NỘI DUNG CHỦ ĐỀ** | **TG thực hiện** |
| 1 | Phan Lưu Vũ | MT | Dạy theo chủ đề | 2/2021 |
| 2 | Nguyễn Thị Thu Hằng | TA | Dạy học trải nghiệm | 3/2021 |

**g. Học sinh giỏi các cấp:**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Giáo viên bồi dưỡng, hướng dẫn** | **MÔN** | **LỚP** | **CẤP HUYỆN** | | **CẤP TỈNH** |
| **SL học sinh bồi dưỡng** | **SL học sinh đạt giải** | **SL học sinh đạt giải** |
| Nguyễn Thị Thu Hằng | TA | 6,7 | 10 | 3 |  |
| 9 | 4 | 1 |  |
| Trần Thị Ngọc Bích | TA | 8 | 5 | 2 |  |
|  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |
| Trương Văn Lợi | TD | 7,8.9 |  | 4 |  |
|  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |

**h. Kiểm tra hoạt động chuyên môn**

**\* Kiểm tra đột xuất, chuyên đề** *(50% giáo viên trong tổ)***:**

**\* Kiểm tra hoạt động giáo dục:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **STT** | **GV THỰC HIỆN** | **TG thực hiện** |
| 1 | Phan Lưu Vũ | 11/2020 |
| 2 | Trương Văn Lợi | 2/2021 |

**i.** **Hoạt động ngoại khóa giáo dục kỹ năng:**

Bài TD với Âm Nhạc \_ tăng cường sức khỏe phòng chống dịch bệnh

**k.** **Một số chỉ tiêu khác:**

+ GV dạy giỏi cấp trường: 05

+ Thi giáo viên giỏi huyện 01 (Nguyễn Thị Thu Hằng)

+ Số tiết hội giảng: năm Số tiết giỏi: Khá: Trung bình:

+ Số tiết dạy học có ƯD CNTT:

+ Tổng số tiết dự giờ: 12 tiết/năm/GV

+ Lớp chủ nhiệm: 02 Lớp tiên tiến: 02 Lớp khá: 0

**l. Danh hiệu thi đua**

**- Tập thể.** Tổ hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

**- Cá nhân**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **HỌ VÀ TÊN** | **ĐĂNG KÍ DANH HỆU**  **GHI CHÚ** | | | | |
| **HTNV** | **LĐTT** | **CSTĐ cơ sở** | **CSTĐ cấp tỉnh** | **Cấp cao hơn** |
| 1 | Cao Hữu Lý |  | X |  |  |  |
| 2 | Nguyễn Thị Thu Hằng |  |  | X |  |  |
| 3 | Cao Huy Biên |  | X |  |  |  |
| 4 | Phan Lưu Vũ |  | x |  |  |  |
| 5 | TRương Văn Lợi |  | x |  |  |  |
| 6 | Trần Thị Ngọc Bích | X |  |  |  |  |

**2. Các giải pháp:**

**a. Tổ chức thực hiện tốt chương trình và kế hoạch giáo dục:**

- Thực hiện nghiêm túc chương trình mới, giảm tải và định hướng năng lực của học sinh.

**b. Thực hiện đổi mới phương pháp dạy học:**

b.1. Công tác soạn bài và giảng dạy trên lớp:

- Giáo án đầy đủ trước khi lên lớp, soạn đảm bảo đúng mẫu do nhà trường quy định. Mục tiêu bài học, mục tiêu các hoạt động phải thể hiện rõ chuẩn kiến thức- kỹ năng trong từng bài soạn.

- Nội dung bài soạn phải tuyệt đối bám sát chuẩn kiến thức, kỹ năng và quan tâm việc điều chỉnh nội dung dạy học theo hướng phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của học sinh bằng cách tổ chức có hiệu quả phương pháp dạy học thảo luận nhóm, phương pháp “Dạy học dự án”, phương pháp diễn đàn… tạo cơ hội cho học sinh góp ý trao đổi xây dựng bài học một cách chủ động….

- Xây dựng hệ thống câu hỏi, bài tập theo hướng khai thác kiến thức mang tính trọng tâm, không vụn vặt, có sự phân hóa hệ thống câu hỏi, bài tập theo các cấp độ dễ, trung bình, khó để tất cả học sinh đều được tham gia hoạt động học. Chuẩn bị đầy đủ thiết bị, đồ dùng dạy học đồng thời sử dụng khai thác tối đa hiệu quả của nó.

- Quan tâm nhiều hơn việc ứng dụng công nghệ thông tin vào soạn giáo án.

**\* Giảng dạy trên lớp:**

*-* Nghiêm túc triển khai thực hiện dạy học theo hướng dẫn giảm tải và “Chuẩn kiến thức, kỹ năng” . Định hướng năng lực cho học sinh do Bộ GD&ĐT ban hành. Dạy học chú trọng chuyển tải từ giáo án thành tiết dạy, dạy học phù hợp với đối tượng HS.

- Tăng cường ứng dụng CNTT vào dạy học nhằm tăng hứng thú học tập của học sinh đối với từng bộ môn.

- Sử dụng hiệu quả thiết bị và đồ dùng dạy học hiện có.

- Phát huy tối đa tính tích cực, chủ động của HS trong tiết dạy.

- Lồng ghép và thực hiện việc dạy tích hợp các nội dung giáo dục kỹ năng sống, giáo dục môi trường ... giáo dục lòng tự hào dân tộc, tình yêu quê hương đát nước thông qua việc giảng dạy các môn học- Đánh giá xếp loại giờ dạy của giáo viên thực hiện theo văn bản số 1027/THPT ngày 11 tháng 09 năm 2011 của Bộ GD&ĐT.

- Tham dự đầy đủ các tiết chuyên đề đổi mới phương pháp dạy học cấp phòng, cụm và trường. Tăng cường dự giờ học hỏi kinh nghiệm từ đồng nghiệp: giáo viên biên chế tối thiểu 1 tiết/tuần, giáo viên tập sự tối thiểu 2 tiết/tuần.

- Tổ chức chuyên đề cấp trường như sau:

\* Đối với tổ trưởng:

- Tổ chức góp ý thống nhất phương pháp tiết dạy trước 3 ngày.

- Tổ chức góp ý về tiết dạy của giáo viên ngay sau khi GV thực hiện xong. Thống nhất trong toàn tổ để đánh giá xếp loại tiết dạy.

\* Đối với giáo viên đứng lớp: Thực hiện tiết dạy có ứng dụng CNTT

- Soạn giáo án nộp về tổ trưởng trước 5 ngày.

- Chuẩn bị chu đáo cả về giáo án và đồ dùng, phương tiện dạy học theo phương pháp mà tổ đã thống nhất, khuyến khích ứng dụng công nghệ thông tin.

- Khi thảo luận: + Nêu rõ mục tiêu tiết dạy.

+ Nêu lên vấn đề làm được và chưa làm được trong khi tiến hành.

- Nộp lại giáo án cho tổ trưởng sau khi chỉnh sửa, bổ sung ý kiến

\* Đối với giáo viên dự giờ:

- Nghiên cứu kĩ trước nội dung bài dạy.

- Tham gia góp ý thống nhất phương pháp tiết dạy trước 3 ngày.

- Tham gia góp ý về tiết dạy của giáo viên sau khi GV thực hiện xong.

b.2. Chuyên đề, hội giảng, dự giờ:

- Đăng kí thực hiện 24 tiết thao giảng/năm, 2 tiết chuyên đề cấp trường (Có danh sách).

\* Đối với giáo viên dự giờ:

- Nghiên cứu kĩ trước nội dung bài dạy.

- Tham gia góp ý thống nhất phương pháp tiết dạy trước 3 ngày.

- Tham gia góp ý về tiết dạy của giáo viên sau khi GV thực hiện xong.

b.3. Ứng dụng công nghệ thông tin, sử dụng thiết bị và ĐDDH trong dạy học:

- Lập và khai thác nguồn “Học liệu mở” gồm các thư mục sau: Giáo án điện tử, bài giảng điện tử, hình ảnh minh họa, phần mềm dạy học, tự học tin học…

- Trong mỗi học kì 1 giáo viên phải dạy ít nhất 2 tiết có ứng dụng CNTT.

**c. Công tác kiểm tra, đánh giá, xếp loại:**

- Tiến hành đủ số lần kiểm tra thường xuyên, kiểm tra định kì và kiểm tra học kì theo quy định của Bộ.

- Chú trọng đến việc kiểm tra, đánh giá theo “Chuẩn kiến thức – kỹ năng”.

- Ra đề kiểm tra có ma trận; Bám sát chương trình, chuẩn kiến thức kĩ năng của từng môn học ở từng khối lớp. Đối với đề kiểm tra 1 tiết theo hình thức tự luận. Đối với đề kiểm tra học kì của các khối lớp đều theo hình thức tự luận.

- Đề kiểm tra phải được tổ trưởng duyệt trước 1 tuần trước khi cho học sinh kiểm tra.

**d. Công tác phối hợp giáo dục, chủ nhiệm lớp:**

- GVCN lập kế hoạch chủ nhiệm cả năm học, KH học kì, KH tháng, KH tuần.

- Đổi mới nội dung sinh hoạt lớp theo định hướng: Tổng kết, đánh giá thi đua xây dựng kế hoạch; Tổng kết thi đua và sinh hoạt theo chủ đề; Thảo luận chuyên đề/chủ điểm; Giao lưu đối thoại với người trong cuộc; Tổ chức các hội thi.

- GVCN tích cực bám trường, bám lớp. Đi sâu tìm hiểu điều kiện, hoàn cảnh của mỗi học sinh. Tổ chức, hướng dẫn ban cán sự lớp hoạt động có hiệu quả.

- Phối kết hợp với TPT đội, giáo viên bộ môn để nắm tình hình và giáo dục học sinh có hiệu quả. Phối kết hợp với giáo viên phụ trách khu vực để nắm tình hình và vận động học sinh đến trường.

- Tổ chức các buổi sinh hoạt 15 phút đầu giờ, sinh hoạt lớp, HĐNGLL với các nội dung phong phú để thu hút học sinh đến trường.

**e. Chỉ đạo tham gia các hội thi:**

**Nhiệm vụ 3:** **Thực hiện quy chế chuyên môn của tổ**

1. **Các chỉ tiêu:**

- 100% giáo viên có đủ các loại hồ sơ theo quy định.

- 100% hồ sơ xếp loại tốt

**2. Các giải pháp:**

- Mỗi giáo viên xây dựng kế hoạch hoạt động năm học cá nhân dựa trên kế hoạch năm học của tổ. Kế hoạch cá nhân phải được tổ trưởng kí duyệt.

- Có đủ các loại hồ sơ theo quy định tại điều lệ trường học. Hồ sơ phải đẹp về hình thức, đảm bảo về nội dung, cập nhật đúng thời gian quy định.

- Hàng tháng tổ trưởng kết hợp với tổ phó kiểm tra và kí hồ sơ giáo viên:

+ Lần 1: Kí và kiểm tra giáo án (Vào khoảng trước ngày 15 hàng tháng)

+ Lần 2: Kí và kiểm tra hồ sơ (Vào khoảng sau ngày 25 hàng tháng)

- Trường kiểm tra toàn diện 1GV/lần/năm (Kiểm tra toàn diện sẽ báo trước 1 tuần). Tổ trưởng có thể dự giờ đột xuất và chỉ cần báo trước 1 tiết.

- Hàng tháng tổ trưởng tổ chức họp tổ 2 lần, sau kiểm tra hồ sơ chuyên môn một ngày.

**f. Thi giáo viên giỏi cấp huyện:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **STT** | **GV THỰC HIỆN** | **TG thực hiện** |
| 1 | NguyỄN Thị Thu Hằng | 11/2020 |
|  |  |  |

**IV. QUY TRÌNH THỰC HIỆN CHUYÊN MÔN TỔ**

|  |  |
| --- | --- |
| **Tháng** | **Nội dung công tác** |
| **Tháng**  **9/2020** | - Khai giảng năm học mới.  - Dự Hội nghị Tổng kết năm học 2019 -2020 và triển khai phương hướng, nhiệm vụ năm học 2019 - 2020 huyện.  - Dạy và học theo TKB  - Họp tổ xây dựng kế hoạch tổ - Triển khai HĐNG-LL với Chủ điểm“Thiếu nhi Việt NamTự hòa truyền thốngTiến bước lên đoàn” - Tổ chức tuyên truyền tháng an toàn giao thông; phong trào giúp bạn đến trường; ký cam kết ANTT, ATGT.  - Tổ chức vui Tết Trung thu.  - Tổ chức Hội nghị tổ chuyên môn, Hội nghị CB-CC-VC.  - Xây dựng và báo cáo kế hoạch và quy trình chuyên môn, tổ chuyên môn, cá nhân  - Chọn học HS giỏi  - Phát động Cuộc thi Vận dụng kiến thức liên môn để giải quyết các tình huống thực tiễn dành cho học sinh trung học và cuộc thi Dạy học theo chủ đề tích hợp dành cho giáo viên.  - Dự Hội nghị triển khai nhiệm vụ của Hội đồng bộ môn và công tác kiểm tra.  - Học tập và báo cáo bài BDTX. |
| **Tháng**  **10/2020** | - Triển khai HĐNG-LL với Chủ điểm **“Chăm ngoan, học giỏi”.**  - Học tập và báo cáo bài BDTX  - Tổ chức thao giảng đợt 1 (01 tiết/giáo viên)  - Triển khai bồi dưỡng HSG lớp 9  - Kiểm tra hồ sơ giáo viên  - Chuyên đề hẹp |
| **Tháng**  **11/2020** | - Triển khai HĐNG-LL với Chủ điểm **“Tôn sư, trọng đạo”.**  - Học tập và báo cáo bài BDTX .  - Tổ chức Hội thi giáo viên dạy giỏi cấp trường (1 tiết.giáo viên).  - Triển khai bồi dưỡng HSG lớp 8; tiếp tục bồi dưỡng HSG lớp 9;  - Hướng dẫn tổ chức ôn tập và kiểm tra học kỳ I.  - Triển khai Kế hoạch Hội giảng cấp trường  - Kiểm tra hoạt động giáo dục  **-** Thigiáo viên chủ nhiệm giỏi cấp huyện  - Thẩm định bài dự thi KHKT cấp huyện  - Chuyên đề hẹp |
| **Tháng**  **12/2020** | - Triển khai HĐNG-LL với Chủ điểm **“Uống nước nhớ nguồn”.**  - Tổ chức kiểm tra HK I.  - Kiểm tra hồ sơ giáo viên  - Tiếp tục bồi dưỡng HSG lớp 8,9;  - Học tập và báo cáo bài BDTX  - Tham gia thi KHKT cấp huyện.  - Thẩm định bài dự thi Sáng tạo thanh thiếu niên cấp huyện  - Sơ kết HKI tổ chuyên môn. |
| **Tháng**  **01/2021** | - Triển khai HĐNG-LL với Chủ điểm **“Ngàn hoa việc tốt”.**  - Tiếp tục bồi dưỡng HSG lớp 8, 9  - Học tập và báo cáo bài BDTX  - Sơ kết học kì I.  - Tham gia Cuộc thi KHKT cấp tỉnh, sáng tạo thanh thiếu nhi cấp huyện.  - Nghỉ Tết Nguyên Đán. |
| **Tháng**  **02/2021** | - Triển khai HĐNG-LL với Chủ điểm **“Mừng Đảng – Mừng Xuân”.**  - Kiểm tra hoạt động giáo dục theo kế hoạch (BGH và tổ chuyên môn thực hiện).  - Dạy học theo chủ đề  - Tham gia thi học sinh giỏi lớp 9 cấp huyện.  - Tiếp tục bồi dưỡng HSG lớp 8,9  - Học tập và báo cáo bài BDTX  - Tổ chức thao giảng đợt 2.  - Chuyên đề hẹp  - Tham gia thi lý thuyết Hội thi giáo viên giỏi huyện. |
| **Tháng**  **3/2021** | - Triển khai HĐNG-LL với Chủ điểm **“Tiến bước lên Đoàn”.**  - Kiểm tra hồ sơ giáo viên  - Kiểm tra toàn diện  - Dạy học theo bàn tay nặn bộ  - Thẩm định đề tài SKKN  - Tiếp tục bồi dưỡng HSG lớp 8,9  - Học tập và báo cáo bài BDTX  - Tiếp tục tổ chức thao giảng đợt 2.  - Hướng dẫn ôn tập và kiểm tra học kỳ II.  - Triển khai Kế hoạch Hội giảng cấp trường  - Báo cáo SKKN |
| **Tháng**  **4/2021** | - Triển khai HĐNG-LL với Chủ điểm **“Vòng tay bè bạn”.**  - Triển khai chuyên đề dạy học (tổ chuyên môn thực hiện).  - Tiếp tục bồi dưỡng HSG lớp 8,9  - Học tập và báo cáo bài BDTX  - Tham gia thi chọn học sinh giỏi 9 cấp tỉnh; thi chọn học sinh giỏi cấp huyện lớp 8.  - Tổ chức ngoại khóa “Lên trang sinh hoạt”  - Tổ chức kiểm tra HK II. |
| **Tháng**  **5/2021** | - Triển khai HĐNG-LL với Chủ điểm **“Đội ta lớn lên cùng đất nước”.**  - Tổ chức kiểm tra HK II.  - Đánh giá thi đua, báo cáo tổng kết năm học 2020-2021 cá nhân, tổ chuyên môn. |

**V. NHỮNG ĐỀ XUẤT:**

- Đối với phòng GD&ĐT đầu tư trang thiết bị dạy học

- Đối với trường: Kinh phí tổ chức các hoạt động của tổ như triển khai chuyên đề, trải nghiệm sáng tạo.

|  |  |
| --- | --- |
| **HIỆU TRƯỞNG**  **Hoàng Văn Ứng** | **TỔ TRƯỞNG**  **Cao Hữu Lý** |